

Số 1170 -QĐ/ThU

QUYẾT ĐỊNH

Điều chỉnh Quy chế làm việc số 02-QC/ThU ngày 23/9/2021
của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Thành ủy Đà Lạt
khóa XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025

- Thực hiện Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Quy định số 202-QĐ/TW ngày 02 tháng 8 năm 2019 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy cấp huyện;
- Căn cứ Quy chế làm việc số 02-QC/ThU ngày 23/9/2021 của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy Lâm Đồng khóa XI, nhiệm kỳ 2020 – 2025;
- Căn cứ tình hình thực tiễn của thành phố Đà Lạt;
- Xét đề nghị của Văn phòng Thành ủy,

THÀNH ỦY ĐÀ LẠT QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Điều chỉnh Quy chế làm việc số 02-QC/ThU ngày 23/9/2021 của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Thành ủy Đà Lạt khóa XII, nhiệm kỳ 2020 – 2025 với nội dung cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Bí thư Thành ủy – Chủ tịch HĐND thành phố thành Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Bí thư Thành ủy, cụ thể:

“Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Bí thư Thành ủy:

Bí thư Thành ủy là người đứng đầu Thành ủy, chịu trách nhiệm cao nhất trước Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy và Thường trực Thành ủy; cùng Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy và trước Đảng bộ và Nhân dân thành phố Đà Lạt về sự lãnh đạo của Đảng bộ trên mọi lĩnh vực của thành phố và chịu trách nhiệm trực tiếp về những công việc được phân công. Bí thư Thành ủy có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Phụ trách chung, chủ trì giải quyết công việc và các kỳ họp của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy; đề xuất những vấn đề quan trọng để Ban Chấp hành, Ban Thường vụ thảo luận và quyết định; chỉ đạo việc tổ chức quán triệt, thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên và của Thành ủy; trực tiếp chỉ đạo công tác tổ

chức và cán bộ; công tác kiểm tra giám sát của Đảng bộ thành phố; công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; công tác quốc phòng, an ninh và khối nội chính, nắm những vấn đề cơ mật và công tác bảo vệ Đảng, bảo vệ chính trị nội bộ.

2. Lãnh đạo tổ chức sơ kết, tổng kết các công tác của Thành ủy, chăm lo việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ chủ chốt.

3. Lãnh đạo, chỉ đạo việc chuẩn bị nội dung đảm bảo cho sinh hoạt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ đúng quy định, đúng nguyên tắc sinh hoạt Đảng; phát huy trí tuệ tập thể của mỗi cấp ủy viên và của tập thể trong công tác lãnh đạo chung. Chủ trì việc lấy phiếu tín nhiệm đối với thành viên lãnh đạo Thành ủy, việc chất vấn và trả lời chất vấn theo quy định.

Chủ động kiến nghị với Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy các chủ trương, biện pháp để cải tiến, đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy, đảm bảo sinh hoạt của cấp ủy đúng quy chế làm việc, nguyên tắc lãnh đạo của Đảng và giữ vững sự đoàn kết, thống nhất trong cấp ủy, trong Đảng bộ.

4. Chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, nhất là công tác tư tưởng, tổ chức và cán bộ; chăm lo xây dựng mối quan hệ đoàn kết, thống nhất ý chí hành động trong Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và cả hệ thống chính trị.

5. Chỉ đạo đồng chí Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố giải quyết công việc hàng ngày của Đảng bộ, triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng liên quan đến công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh và hoạt động của HĐND thành phố; chỉ đạo đồng chí Phó Bí thư Thành ủy - Chủ tịch UBND thành phố tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và của cấp ủy có liên quan đến công tác quản lý nhà nước ở thành phố. Khi cần thiết, yêu cầu các cơ quan, tổ chức đảng trực thuộc, các cán bộ, đảng viên báo cáo về thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao. Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ ký các nghị quyết, chỉ thị, các văn bản của Ban Chấp hành và Ban Thường vụ Thành ủy.

6. Làm Bí thư Đảng ủy Quân sự thành phố; Trưởng một số Ban Chỉ đạo theo sự phân công của Ban Thường vụ Thành ủy.

2. Điều chỉnh Điều 6. Nhiệm vụ quyền hạn của Phó Bí thư Thường trực Thành ủy thành Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Bí thư Thường trực Thành ủy, Chủ tịch HĐND thành phố, cụ thể:

“Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Bí thư Thường trực Thành ủy - Chủ tịch HĐND thành phố:

Cùng với đồng chí Bí thư và Phó Bí thư Thành ủy – Chủ tịch UBND thành phố chịu trách nhiệm về toàn bộ công việc và hoạt động của Thường trực Thành ủy, đồng thời chịu trách nhiệm trực tiếp về những công việc được phân công. Đồng chí Phó Bí thư Thường trực Thành ủy – Chủ tịch HĐND thành phố có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Chịu trách nhiệm trước Thành ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Thành ủy và đồng chí Bí thư Thành ủy trong điều hành, xử lý, giải quyết công việc hàng ngày của cơ quan Thành ủy, thường xuyên phối hợp với đồng chí Phó Bí thư Thành ủy – Chủ tịch UBND thành phố và các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ để nắm tình hình phục vụ cho giải quyết công việc.

2. Cùng đồng chí Bí thư Thành ủy chỉ đạo chuẩn bị nội dung các kỳ họp và xây dựng chương trình công tác của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy; điều hành các công việc theo chương trình kế hoạch đã ban hành; chỉ đạo và xây dựng các báo cáo lên cấp trên và thông báo tình hình đến các đồng chí trong Thành ủy và các cấp ủy trực thuộc theo qui định.

3. Giúp đồng chí Bí thư Thành ủy chỉ đạo công tác an ninh, quốc phòng; trực tiếp chỉ đạo khối Dân vận, Mặt trận, các đoàn thể quần chúng.

4. Trực tiếp chỉ đạo hoạt động của các Ban Xây dựng Đảng và phụ trách Văn phòng Thành ủy; chỉ đạo thống nhất chương trình công tác giữa Đảng, Chính quyền, Mặt trận và các Đoàn thể nhằm phối hợp thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ; phụ trách công tác tài chính, chủ tài khoản của Thành ủy.

5. Chịu trách nhiệm trước Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy và đồng chí Bí thư Thành ủy chỉ đạo một số nhiệm vụ: công tác đối ngoại của Đảng bộ; thi đua, khen thưởng trong Đảng; thẩm tra những cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý khi có vấn đề phải xem xét về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay theo quy định của Bộ Chính trị và một số vấn đề quan trọng khác về công tác cán bộ (bằng cấp, học hàm, học vị, độ tuổi, tài sản, thu nhập...); việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của Đảng và Nhà nước; công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan Đảng; công tác tài chính Đảng, thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, công tác lưu trữ, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý và công tác bảo mật theo quy định. Đề xuất tập thể Thường trực, Ban Thường vụ Thành ủy những vấn đề cần quan tâm giải quyết thuộc các lĩnh vực, nhiệm vụ mình phụ trách.

6. Trên lĩnh vực xây dựng tổ chức cơ sở đảng, có nhiệm vụ, quyền hạn:

- Chủ trì chỉ đạo chuẩn bị nội dung, chương trình, kế hoạch công tác của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy, Thường trực Thành ủy về xây dựng tổ chức cơ sở đảng. Chịu trách nhiệm chính chỉ đạo phối hợp hoạt động giữa cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và các cơ quan tham mưu giúp việc của Thành ủy để nghiên cứu, quán triệt, cụ thể hóa, tổ chức thực hiện, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, quy định, ... của Đảng, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy về công tác xây dựng TCCS đảng và đảng viên.

- Chỉ đạo xây dựng tổ chức cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh; tập trung củng cố, kiện toàn, phát triển tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng tổ chức

cơ sở đảng và cán bộ, đảng viên. Chỉ đạo các cơ quan tham mưu giúp việc của Thành ủy về công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật tổ chức cơ sở đảng, đảng viên theo quy định của Điều lệ Đảng và các quy định, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Chỉ đạo nghiên cứu, sơ kết, tổng kết, nhân rộng những điển hình tiên tiến về tổ chức cơ sở đảng trong sạch vững mạnh.

- Thường xuyên trao đổi và phối hợp với đồng chí Chủ tịch UBND thành phố chỉ đạo xây dựng chính quyền cơ sở trong sạch vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

- Chỉ đạo các cơ quan tham mưu giúp việc của Thành ủy, các cấp ủy trực thuộc, công tác dân vận, Mặt trận và các đoàn thể chính trị xã hội thành phố thực hiện nhiệm vụ xây dựng Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội ở cơ sở và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

7. Là người phát ngôn của Đảng bộ thành phố Đà Lạt; Trưởng một số Ban Chỉ đạo theo sự phân công của Ban Thường vụ Thành ủy.

8. Thay mặt đồng chí Bí thư Thành ủy (khi đi vắng). Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Thường trực Thành ủy và đồng chí Bí thư Thành ủy. Thay mặt Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy ký một số văn bản của Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy theo Quy chế làm việc và sự phân công của đồng chí Bí thư Thành ủy.

9. Là thủ trưởng của cơ quan Thành ủy, chịu trách nhiệm kiểm tra đôn đốc, chỉ đạo cán bộ, công chức, người lao động thực hiện tốt nhiệm vụ chuyên môn và chấp hành các chính sách, pháp luật của Nhà nước, điều hành thực hiện các chế độ sinh hoạt theo đúng nội quy, quy chế của cơ quan.

10. Là Chủ tịch HĐND thành phố Đà Lạt có nhiệm vụ:

- Chịu trách nhiệm trước Thành ủy, Ban Thường vụ, Thường trực Thành ủy và đồng chí Bí thư Thành ủy về hoạt động của HĐND thành phố và thực hiện có hiệu quả công tác giám sát, hướng dẫn HĐND các phường, xã hoạt động theo quy định của pháp luật; phối hợp với đồng chí Chủ tịch UBND thành phố và cùng với các đồng chí trong Thường trực HĐND chỉ đạo, xây dựng bộ máy chính quyền địa phương trong sạch, vững mạnh, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả.

- Chỉ đạo cụ thể hóa, tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quyết định của cấp ủy và của cơ quan Nhà nước cấp trên liên quan đến hoạt động của HĐND thành phố; việc lấy phiếu tín nhiệm và bỏ phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do HĐND thành phố bầu theo quy định. Chỉ đạo xây dựng chương trình hoạt động, chương trình giám sát hằng năm, chương trình các kỳ họp của HĐND; những quyết định quan trọng của HĐND về kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh và những vấn đề quan trọng khác của thành phố... cần xin ý kiến Thành ủy trước khi trình HĐND thành phố quyết định.

- Định kỳ báo cáo tình hình với Thường trực Thành ủy về hoạt động của HĐND; chủ động đề xuất những vấn đề thuộc trách nhiệm và phạm vi công tác của HĐND cần báo cáo xin ý kiến tập thể Thường trực Thành ủy hoặc Ban

Thường vụ Thành ủy; phối hợp chặt chẽ với đồng chí Chủ tịch UBND trong xử lý công việc để bảo đảm sự thống nhất trong lãnh đạo, điều hành giữa Đảng và Chính quyền”.

3. Điều chỉnh khoản 2, Điều 21 về chế độ tiếp dân “Ngày 20 hàng tháng, đồng chí Bí thư Thành ủy (hoặc đồng chí Phó Bí thư Thường trực Thành ủy được ủy quyền) tổ chức tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của công dân”, thành:

“- Bí thư Thành ủy tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý phản ánh, kiến nghị của dân được thực hiện theo Quy chế số 04-QC/ThU ngày 29/6/2023 của Thành ủy Đà Lạt”.

Điều 2. Các nội dung khác thực hiện theo Quy chế làm việc số 02-QC/ThU ngày 23/9/2021 của Thành ủy Đà Lạt.

Điều 3. Văn phòng Thành ủy, các Ban Xây dựng Đảng Thành ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN, các đoàn thể chính trị - xã hội thành phố, các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./. *Như*

Nơi nhận:

- Tỉnh ủy Lâm Đồng (thay báo cáo),
- Thường trực Thành ủy,
- Như Điều 3 (thực hiện),
- Các đ/c Thành ủy viên khóa XII (nt),
- Lưu VT.

**T/M BAN CHẤP HÀNH
BÍ THƯ**



Như
Đặng Trí Dũng

